

PHÂN TÍCH ĐỐI SÁNH SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:									BIÊN CHẾ LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022						
NGÀY CẬP NHẬT SỐ LIỆU:															
c01	c02	c03	c04	c05	c06	c07	c08	c09	c10	c11	c12	c13	GHI CHÚ:		
No	Khối	Lớp	RHS	THM	HN	LB	MHS	MDD	Họ Tên HS	Tên HS	N/Sinh	GT			
340	340	340	0	174 tn; 166 xh	2	0	340	340	340	340	340	340			
#DIV/0!												169			
1	12	12a01		XH			7907B722120101	AQZ0QW	PHẠM THẾ AN	AN	09/03/2004	1	11a05	7907B721110502	
2	12	12a01		XH			7907B722120102	AQU0TZ	NGUYỄN THỊ LAN ANH	ANH	17/08/2004	0	11a07	7907B721110702	
3	12	12a01		XH			7907B722120103	AQT0OC	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	ANH	29/12/2004	0	11a04	7907B721110401	
4	12	12a01		XH			7907B722120104	AQT17Y	TRẦN HUỖNH DUY ANH	ANH	27/10/2004	1	11a02	7907B721110202	
5	12	12a01		XH			7907B722120105	AL40UK	HOÀNG LONG ẮN	ẮN	07/11/2003	1	11a08	7907B721110802	
6	12	12a01		XH	HN		7907B722120106	AL60JF	ĐẶNG HUỖNH BẢO	BẢO	25/12/2003	1	11a01	7907B721110102	
7	12	12a01		XH			7907B722120107	AQU11N	ĐOÀN THỊ KIM CHI	CHI	22/11/2004	0	11a07	7907B721110708	
8	12	12a01		XH			7907B722120108	AL60KT	NGUYỄN BẢ DUY	DUY	31/01/2004	1	11a09	7907B721110905	
9	12	12a01		XH			7907B722120109	A7H0V7	NGUYỄN MINH ĐẠI	ĐẠI	04/01/2003	1	11a01	7907B721110103	
10	12	12a01		XH			7907B722120110	AQZ0KM	TRẦN THỊ NGỌC HÀ	HÀ	05/07/2004	0	11a01	7907B721110106	
11	12	12a01		XH			7907B722120111	AL60JL	BÙI VĂN HẢI	HẢI	27/07/2004	1	11a04	7907B721110405	
12	12	12a01		XH			7907B722120112	AQY0DV	TRƯƠNG THỊ NHƯ HUỖNH	HUỖNH	01/02/2004	0	11a02	7907B721110207	
13	12	12a01		XH			7907B722120113	AL60ME	CAO TRẦN TRỌNG KHANG	KHANG	15/09/2004	1	11a01	7907B721110108	
14	12	12a01		XH			7907B722120114	AQT04A	TRỊNH ĐẶNG MINH KHANG	KHANG	07/08/2004	1	11a07	7907B721110717	
15	12	12a01		XH			7907B722120115	AL40H2	DIỆP NGUYỄN ANH KHÔI	KHÔI	14/11/2004	1	11a07	7907B721110718	
16	12	12a01		XH			7907B722120116	AL60NJ	TRẦN THỊ THÙY LINH	LINH	06/07/2004	0	11a03	7907B721110312	
17	12	12a01		XH	HN		7907B722120117	AL60IG	NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN	LOAN	02/10/2003	0	11a01	7907B721110110	
18	12	12a01		XH			7907B722120118	AQT0OR	LÊ TRẦN THẢO MY	MY	06/10/2004	0	11a08	7907B721110816	
19	12	12a01		XH			7907B722120119	AQT0F3	TRẦN THỊ THẢO MY	MY	07/02/2004	0	11a03	7907B721110314	
20	12	12a01		XH			7907B722120120	AQT17D	DƯƠNG GIA NGHI	NGHI	07/03/2004	0	11a02	7907B721110213	
21	12	12a01		XH			7907B722120121	AQT0E7	VÕ NGUYỄN HỒNG NGỌC	NGỌC	03/03/2004	0	11a07	7907B721110726	
22	12	12a01		XH			7907B722120122	AL40NJ	VŨ THỊ BÍCH NGỌC	NGỌC	12/02/2004	0	11a02	7907B721110214	
23	12	12a01		XH			7907B722120123	AQT0FG	TRẦN THỊ THANH NHÂN	NHÂN	28/01/2004	0	11a09	7907B721110919	
24	12	12a01		XH			7907B722120124	AKZ1DY	NGUYỄN LAN NHI	NHI	10/07/2004	0	11a09	7907B721110921	
25	12	12a01		XH			7907B722120125	AQU0XQ	NGUYỄN HUỖNH NHƯ	NHƯ	03/02/2004	0	11a01	7907B721110121	
26	12	12a01		XH			7907B722120126	AL60HJ	DƯƠNG HOÀNG PHÚC	PHÚC	28/01/2004	1	11a03	7907B721110320	
27	12	12a01		XH			7907B722120127	AQT0FI	NGUYỄN VÕ HOÀNG PHÚC	PHÚC	12/11/2004	1	11a01	7907B721110123	
28	12	12a01		XH			7907B722120128	AL60O1	LÊ THÚY QUYÊN	QUYÊN	09/10/2004	0	11a02	7907B721110224	
29	12	12a01		XH			7907B722120129	AQT18Q	ĐỖ NGỌC QUỲNH	QUỲNH	27/12/2004	0	11a02	7907B721110226	
30	12	12a01		XH			7907B722120130	AL40V3	VÕ TẤN THỊNH	THỊNH	13/01/2004	1	11a05	7907B721110530	
31	12	12a01		XH			7907B722120131	A7H0TN	THÁI TẤN THÀNH	THÀNH	17/05/2003	1	11a04	7907B721110431	
32	12	12a01		XH			7907B722120132	AQT0PM	NGUYỄN HỮU THẮNG	THẮNG	31/01/2004	1	11a05	7907B721110528	
33	12	12a01		XH			7907B722120133	AQT05R	PHẠM THỊ PHƯƠNG THOA	THOA	31/10/2004	0	11a01	7907B721110128	
34	12	12a01		XH			7907B722120134	AL40HO	LÊ TRẦN THẢO TRANG	TRANG	16/08/2004	0	11a02	7907B721110232	
35	12	12a01		XH			7907B722120135	AQT0QB	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	TRANG	30/07/2004	0	11a08	7907B721110832	
36	12	12a01		XH			7907B722120136	AL40WK	PHAN THỊ NGỌC TRÂM	TRÂM	06/06/2004	0	11a02	7907B721110233	
37	12	12a01		XH			7907B722120137	AL40J0	NGUYỄN HUỖNH TRẦN	TRẦN	09/05/2004	0	11a05	7907B721110532	
38	12	12a01		XH			7907B722120138	AL60J6	TRẦN THỊ TUYẾT TRINH	TRINH	05/07/2004	0	11a09	7907B721110939	
39	12	12a01		XH			7907B722120139	A7H0PE	NGUYỄN VÕ PHI TÙNG	TÙNG	11/03/2003	1	11a05	7907B721110534	
40	12	12a01		XH			7907B722120140	AL60LX	ĐOÀN LONG VŨ	VŨ	02/05/2004	1	11a08	7907B721110840	
41	12	12a01		XH			7907B722120141	AQU11E	NGUYỄN LÂM VŨ	VŨ	17/01/2004	1	11a03	7907B721110340	
42	12	12a01		XH			7907B722120142	AQU0UF	PHẠM THỊ HOÀNG YẾN	YẾN	16/08/2004	0	11a02	7907B721110240	

PHÂN TÍCH ĐỐI SÁNH SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:									BIÊN CHẾ LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022						
NGÀY CẬP NHẬT SỐ LIỆU:															
c01	c02	c03	c04	c05	c06	c07	c08	c09	c10	c11	c12	c13	GHI CHÚ:		
No	Khối	Lớp	RHS	THM	HN	LB	MHS	MDD	Họ Tên HS	Tên HS	N/Sinh	GT			
340	340	340	0	174 tn; 166 xh	2	0	340	340	340	340	340	340			
#DIV/0!												169			
43	12	12a02	XH				7907B722120201	AQT17X	NGÔ PHƯƠNG ANH	ANH	16/04/2004	0	11a06	7907B721110601	
44	12	12a02	XH				7907B722120202	AQU0TI	NGUYỄN THẾ ANH	ANH	05/10/2004	1	11a05	7907B721110503	
45	12	12a02	XH				7907B722120203	AQT17Z	HÀ THỊ NGỌC ÁNH	ÁNH	15/11/2004	0	11a02	7907B721110203	
46	12	12a02	XH				7907B722120204	AL60JH	NGÔ QUỐC CƯỜNG	CƯỜNG	13/07/2004	1	11a09	7907B721110903	
47	12	12a02	XH				7907B722120205	A7H0QR	TRƯƠNG QUỐC DANH	DANH	15/08/2003	1	11a06	7907B721110603	
48	12	12a02	XH				7907B722120206	AQU0UR	NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG	DUNG	02/12/2004	0	11a04	7907B721110403	
49	12	12a02	XH				7907B722120207	AQU0U3	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	ĐẠT	10/02/2004	1	11a02	7907B721110206	
50	12	12a02	XH				7907B722120208	AQT0PJ	PHAN HUỲNH ANH ĐIỀN	ĐIỀN	20/03/2004	1	11a05	7907B721110507	
51	12	12a02	XH				7907B722120209	AQT0Q2	HUỲNH MINH HÂN	HÂN	05/10/2004	1	11a07	7907B721110713	
52	12	12a02	XH				7907B722120210	AQT0ED	NGUYỄN THÁI HỌC	HỌC	05/01/2004	1	11a07	7907B721110714	
53	12	12a02	XH				7907B722120211	AQT188	DƯƠNG HẢI HUY	HUY	03/01/2004	1	11a05	7907B721110513	
54	12	12a02	XH				7907B722120212	A1H0CV	LẠI GIA HƯNG	HƯNG	13/01/2004	1	11a02	7907B721110208	
55	12	12a02	XH				7907B722120213	AQU0UX	PHÙNG THÁI NHẬT HƯƠNG	HƯƠNG	25/03/2004	0	11a09	7907B721110912	
56	12	12a02	XH				7907B722120214	AQT0F9	NGUYỄN TRẦN HOÀNG KHANG	KHANG	04/11/2004	1	11a07	7907B721110716	
57	12	12a02	XH				7907B722120215	AL40H6	VÕ NGỌC LINH	LINH	18/09/2004	0	11a06	7907B721110614	
58	12	12a02	XH				7907B722120216	AQT0OQ	PHẠM PHƯỚC LỢI	LỢI	16/05/2004	1	11a01	7907B721110111	
59	12	12a02	XH				7907B722120217	AQU14B	THỊ NGÀ	NGÀ	01/01/2003	1	11a01	7907B721110113	
60	12	12a02	XH				7907B722120218	AQT18F	TRẦN HOÀNG PHƯƠNG NGHI	NGHI	16/08/2004	0	11a05	7907B721110518	
61	12	12a02	XH				7907B722120219	AL40V9	ĐÀO THỊ KIM NGỌC	NGỌC	03/05/2004	0	11a09	7907B721110918	
62	12	12a02	XH				7907B722120220	AQU0VH	NGUYỄN THỊ KIM NGỌC	NGỌC	23/05/2004	0	11a07	7907B721110725	
63	12	12a02	XH				7907B722120221	AE90M5	LÊ ĐỨC KHÔI NGUYỄN	NGUYỄN	05/01/2004	1	11a02	7907B721110215	
64	12	12a02	XH				7907B722120222	AQT18I	LÊ BẢO NHÂN	NHÂN	28/04/2004	1	11a02	7907B721110216	
65	12	12a02	XH				7907B722120223	AQT0FA	VŨ THẢO NHI	NHI	15/11/2004	0	11a02	7907B721110219	
66	12	12a02	XH				7907B722120224	AQX0G0	VÕ THỊ CẨM NHUNG	NHUNG	26/06/2004	0	11a01	7907B721110119	
67	12	12a02	XH				7907B722120225	AQU0YV	HUỲNH TÂM NHƯ	NHƯ	15/01/2004	0	11a04	7907B721110423	
68	12	12a02	XH				7907B722120226	AQX0G4	NGUYỄN NGỌC KIM QUỲNH	QUỲNH	06/01/2004	0	11a09	7907B721110925	
69	12	12a02	XH				7907B722120227	AL500Q	HUỲNH TẤN SANG	SANG	09/04/2004	1	11a06	7907B721110628	
70	12	12a02	XH				7907B722120228	AQT0P5	LÊ HOÀNG SANG	SANG	04/10/2004	1	11a02	7907B721110227	
71	12	12a02	XH				7907B722120229	AL40TY	VÕ THỊ NGỌC SƯƠNG	SƯƠNG	10/07/2004	0	11a09	7907B721110927	
72	12	12a02	XH				7907B722120230	A1Y0XQ	ĐỖ NGỌC THANH THANH	THANH	12/05/2004	0	11a04	7907B721110429	
73	12	12a02	XH				7907B722120231	AL60N0	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG THẢO	THẢO	17/08/2004	0	11a05	7907B721110527	
74	12	12a02	XH				7907B722120232	AQU135	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	THẢO	11/04/2004	0	11a09	7907B721110930	
75	12	12a02	XH				7907B722120233	AL40HM	TRẦN QUỐC THẮNG	THẮNG	24/10/2004	1	11a09	7907B721110932	
76	12	12a02	XH				7907B722120234	AQU11B	LÊ THỊ MINH THƯ	THƯ	07/10/2004	0	11a07	7907B721110734	
77	12	12a02	XH				7907B722120235	AQT16F	NGÔ ĐẶNG ANH THƯ	THƯ	05/11/2004	0	11a02	7907B721110229	
78	12	12a02	XH				7907B722120236	AQU0ZS	DƯƠNG THỊ MỸ TRÂM	TRÂM	18/09/2004	0	11a03	7907B721110332	
79	12	12a02	XH				7907B722120237	AQU12S	HỒ THỊ THANH TRÚC	TRÚC	23/08/2004	0	11a05	7907B721110533	
80	12	12a02	XH				7907B722120238	AQT0G6	TRẦN HUỲNH QUỐC TRUNG	TRUNG	23/04/2004	1	11a03	7907B721110335	
81	12	12a02	XH				7907B722120239	AQU0TV	VÕ MINH TÚ	TÚ	03/06/2004	1	11a01	7907B721110136	
82	12	12a02	XH				7907B722120240	AL40LL	PHẠM MINH VƯƠNG	VƯƠNG	03/10/2004	1	11a05	7907B721110537	
83	12	12a02	XH				7907B722120241	AL60OG	TRẦN NGỌC THẢO VY	VY	20/10/2004	0	11a02	7907B721110239	
84	12	12a02	XH				7907B722120242	AQU0WW	HUỲNH NHƯ Ý	Ý	06/05/2004	0	11a07	7907B721110740	

PHÂN TÍCH ĐỐI SÁNH SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:								BIÊN CHẾ LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022						
NGÀY CẬP NHẬT SỐ LIỆU:														
c01	c02	c03	c04	c05	c06	c07	c08	c09	c10	c11	c12	c13	GHI CHÚ:	
No	Khối	Lớp	RHS	THM	HN	LB	MHS	MDD	Họ Tên HS	Tên HS	N/Sinh	GT		
340	340	340	0	174 tn; 166 xh	2	0	340	340	340	340	340	340		
#DIV/0!												169		
85	12	12a03	XH				7907B722120301	AL613B	TRẦN HOÀI ANH	ANH	20/11/2004	0	11a03	7907B721110301
86	12	12a03	XH				7907B722120302	AQT16U	NGUYỄN CAO NGỌC CHÂU	CHÂU	09/12/2004	0	11a03	7907B721110303
87	12	12a03	XH				7907B722120303	AQT15M	NGUYỄN HOÀNG NHẬT DUY	DUY	19/02/2004	1	11a02	7907B721110204
88	12	12a03	XH				7907B722120304	AL40TN	TRẦN NGỌC THÙY DUYÊN	DUYÊN	07/09/2004	0	11a05	7907B721110505
89	12	12a03	XH				7907B722120305	AQU0US	NGUYỄN NGỌC THÁI DƯƠNG	DƯƠNG	28/11/2004	1	11a07	7907B721110709
90	12	12a03	XH				7907B722120306	AQU0TK	HỒ PHÁT ĐẠT	ĐẠT	15/07/2004	1	11a09	7907B721110907
91	12	12a03	XH				7907B722120307	AQU0UT	NGUYỄN PHÁT ĐẠT	ĐẠT	14/11/2004	1	11a02	7907B721110205
92	12	12a03	XH				7907B722120308	AQT047	NGUYỄN HOÀNG HẢI	HẢI	03/09/2004	1	11a03	7907B721110305
93	12	12a03	XH				7907B722120309	AL40TQ	ĐỖ NGỌC HUYỀN	HUYỀN	11/05/2004	0	11a03	7907B721110307
94	12	12a03	XH				7907B722120310	AQT174	TRẦN ĐĂNG KHOA	KHOA	07/09/2004	1	11a03	7907B721110310
95	12	12a03	XH				7907B722120311	B7H004	NGUYỄN DUY LINH	LINH	13/06/2003	1	11a03	7907B721110311
96	12	12a03	XH				7907B722120312	AQU0XB	NGUYỄN NGỌC LINH	LINH	22/12/2004	0	11a08	7907B721110809
97	12	12a03	XH				7907B722120313	AQU12M	LẠI VĂN LONG	LONG	03/02/2004	1	11a08	7907B721110811
98	12	12a03	XH				7907B722120314	AQU0ZF	TRẦN THIÊN LÝ	LÝ	10/01/2003	0	11a07	7907B721110721
99	12	12a03	XH				7907B722120315	AQT0PQ	CAO TIẾN MINH	MINH	14/06/2004	1	11a09	7907B721110916
100	12	12a03	XH				7907B722120316	AL40H9	VÕ THÁI MINH	MINH	20/05/2004	1	11a08	7907B721110815
101	12	12a03	XH				7907B722120317	AQT0PL	LÂM KIỀU NGÂN	NGÂN	04/10/2004	0	11a03	7907B721110315
102	12	12a03	XH				7907B722120318	AQU0VG	NGUYỄN THANH NGÂN	NGÂN	05/04/2004	0	11a08	7907B721110817
103	12	12a03	TN				7907B722120319	AQU0XH	TRẦN MAI NGÂN	NGÂN	01/12/2004	0	11a08	7907B721110818
104	12	12a03	XH				7907B722120320	AQT0EG	DƯƠNG BẢO NGỌC	NGỌC	23/05/2004	0	11a04	7907B721110418
105	12	12a03	XH				7907B722120321	AQT0FQ	ĐẶNG NGUYỄN UYÊN NHI	NHI	22/11/2004	0	11a03	7907B721110317
106	12	12a03	XH				7907B722120322	AQU0Z6	HÀ TRẦN PHƯƠNG NHI	NHI	17/10/2004	0	11a05	7907B721110523
107	12	12a03	XH				7907B722120323	AQZ0NA	TRẦN THỊ BÍCH NHI	NHI	03/10/2004	0	11a01	7907B721110118
108	12	12a03	XH				7907B722120324	AL601V	TRẦN TRƯỞNG HOÀNG PHÚC	PHÚC	24/03/2004	1	11a02	7907B721110222
109	12	12a03	XH				7907B722120325	A7H0TH	ĐỖ THỊ THANH PHƯƠNG	PHƯƠNG	23/09/2003	0	11a08	7907B721110822
110	12	12a03	XH				7907B722120326	AQU0VK	NGUYỄN NGỌC ĐỖ QUYÊN	QUYÊN	23/03/2004	0	11a02	7907B721110225
111	12	12a03	XH				7907B722120327	AQU119	TRƯƠNG THỊ THẢO QUYÊN	QUYÊN	14/11/2004	0	11a08	7907B721110824
112	12	12a03	XH				7907B722120328	AK0054	LÊ DIỄM QUỲNH	QUỲNH	18/09/2004	0	11a09	7907B721110924
113	12	12a03	XH				7907B722120329	AL40HJ	NGUYỄN LÊ NHƯ QUỲNH	QUỲNH	04/10/2004	0	11a06	7907B721110627
114	12	12a03	XH				7907B722120330	AQU0TQ	LÊ NGUYỄN CƯỜNG THỊNH	THỊNH	04/05/2004	1	11a06	7907B721110631
115	12	12a03	XH				7907B722120331	AL60O9	NGUYỄN TRƯỜNG THỊNH	THỊNH	27/02/2004	1	11a03	7907B721110327
116	12	12a03	XH				7907B722120332	AL60KE	LÊ THANH THIÊN	THIÊN	16/06/2004	1	11a09	7907B721110933
117	12	12a03	XH				7907B722120333	AL60IZ	NGUYỄN SAO VI THUẦN	THUẦN	26/08/2004	0	11a01	7907B721110129
118	12	12a03	XH				7907B722120334	AQT061	TRẦN THỊ ANH THƯ	THƯ	18/02/2004	0	11a01	7907B721110131
119	12	12a03	XH				7907B722120335	AQU11S	HUYỀN THỊ CẨM TIỀN	TIỀN	20/10/2004	0	11a09	7907B721110937
120	12	12a03	XH				7907B722120336	AQT16H	TRẦN NGUYỄN MINH TIẾN	TIẾN	11/04/2004	1	11a02	7907B721110230
121	12	12a03	XH				7907B722120337	AQU0WM	NGUYỄN NGỌC TIỀN	TIỀN	12/06/2004	0	11a01	7907B721110132
122	12	12a03	XH				7907B722120338	AL40KA	NGUYỄN QUANG TƯỜNG	TƯỜNG	20/07/2004	1	11a09	7907B721110940
123	12	12a03	XH				7907B722120339	B7H005	PHẠM PHƯƠNG UYÊN	UYÊN	21/02/2003	0	11a02	7907B721110237
124	12	12a03	XH				7907B722120340	AQZ0NS	CAO NGUYỄN TRIỆU VY	VY	02/03/2004	0	11a02	7907B721110238
125	12	12a03	XH				7907B722120341	AQU0ZB	NGUYỄN THỊ THÚY VY	VY	19/05/2004	0	11a06	7907B721110639
126	12	12a03	XH				7907B722120342	AL60HZ	NGUYỄN TRẦN THẢO VY	VY	11/10/2004	0	11a04	7907B721110439

PHÂN TÍCH ĐỐI SÁNH SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:									BIÊN CHẾ LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022						
NGÀY CẬP NHẬT SỐ LIỆU:															
c01	c02	c03	c04	c05	c06	c07	c08	c09	c10	c11	c12	c13	GHI CHÚ:		
No	Khôi	Lớp	RHS	THM	HN	LB	MHS	MDD	Họ Tên HS	Tên HS	N/Sinh	GT			
340	340	340	0	174 tn; 166 xh	2	0	340	340	340		340	340	340		
#DIV/0!												169			
127	12	12a04	XH				7907B722120401	AQU0TH	NGUYỄN QUỐC AN	AN	22/04/2004	1	11a07	7907B721110701	
128	12	12a04	XH				7907B722120402	AQT04K	TRẦN THỊ QUẾ ANH	ANH	03/05/2003	0	11a04	7907B721110402	
129	12	12a04	XH				7907B722120403	B7H001	TRƯƠNG VĂN ANH	ANH	14/04/2004	0	11a01	7907B721110101	
130	12	12a04	XH				7907B722120404	AQU0TJ	PHẠM THANH BÌNH	BÌNH	15/05/2004	1	11a03	7907B721110302	
131	12	12a04	XH				7907B722120405	AQT170	NGUYỄN THỊ THUỶ DƯƠNG	DƯƠNG	28/10/2004	0	11a05	7907B721110506	
132	12	12a04	XH				7907B722120406	AQU0YL	VÕ HỒNG ĐẠT	ĐẠT	25/04/2004	1	11a07	7907B721110711	
133	12	12a04	XH				7907B722120407	AL40X0	NGUYỄN TÀI ĐỨC	ĐỨC	08/01/2003	1	11a06	7907B721110606	
134	12	12a04	XH				7907B722120408	AQT19I	NGUYỄN GIA HÂN	HÂN	07/12/2004	0	11a05	7907B721110509	
135	12	12a04	XH				7907B722120409	AL60JK	LÊ KHÁNH HẠ	HẠ	08/10/2004	0	11a07	7907B721110712	
136	12	12a04	XH				7907B722120410	AQU10X	LÊ THỊ MINH HƯỜNG	HƯỜNG	03/11/2004	0	11a02	7907B721110209	
137	12	12a04	XH				7907B722120411	AQU13Z	NGUYỄN TUẤN KHIÊM	KHIÊM	28/09/2004	1	11a08	7907B721110808	
138	12	12a04	XH				7907B722120412	AL60JR	TRẦN ĐÌNH KHOA	KHOA	16/03/2004	1	11a04	7907B721110411	
139	12	12a04	XH				7907B722120413	AQU0XC	ĐẶNG HOÀNG LONG	LONG	26/04/2004	1	11a04	7907B721110414	
140	12	12a04	XH				7907B722120414	AQT178	TRẦN THỊ NGỌC MAI	MAI	08/03/2004	0	11a06	7907B721110617	
141	12	12a04	XH				7907B722120415	B7H000	PHẠM HUỲNH TUYẾT MINH	MINH	27/10/2004	0	11a04	7907B721110415	
142	12	12a04	XH				7907B722120416	AQU0W7	VÕ NGỌC MY	MY	30/04/2004	0	11a09	7907B721110917	
143	12	12a04	XH				7907B722120417	AQU0XF	NGUYỄN HUỲNH KIM NGÂN	NGÂN	23/03/2004	0	11a01	7907B721110114	
144	12	12a04	XH				7907B722120418	A7H0NS	ĐẶNG CAO NHÂN	NHÂN	23/12/2003	1	11a09	7907B721110920	
145	12	12a04	XH				7907B722120419	AQT05X	NGUYỄN THÀNH NHÂN	NHÂN	23/09/2004	1	11a02	7907B721110217	
146	12	12a04	XH				7907B722120420	AQT00V	HUỲNH HOÀNG XUÂN NHI	NHI	27/09/2004	0	11a08	7907B721110820	
147	12	12a04	XH				7907B722120421	AQU0ZK	LÊ HOÀNG PHÚC	PHÚC	16/06/2004	1	11a03	7907B721110321	
148	12	12a04	XH				7907B722120422	AL40HI	NGUYỄN TRẦN HỒNG PHÚC	PHÚC	03/12/2004	1	11a03	7907B721110322	
149	12	12a04	XH				7907B722120423	AQY0C1	VÕ NGUYỄN HUỲNH PHƯƠNG	PHƯƠNG	13/06/2004	0	11a03	7907B721110323	
150	12	12a04	XH				7907B722120424	AQT0FB	BÙI THỊ NGỌC QUÝ	QUÝ	19/03/2004	0	11a03	7907B721110324	
151	12	12a04	XH				7907B722120425	AQU0YP	NGUY PHAN TÂN	TÂN	05/12/2004	1	11a07	7907B721110731	
152	12	12a04	XH				7907B722120426	AQT04E	NGUYỄN THỊ THU THẢO	THẢO	22/12/2004	0	11a08	7907B721110826	
153	12	12a04	XH				7907B722120427	AL60O8	NGUYỄN PHÚ THẮNG	THẮNG	15/10/2003	1	11a09	7907B721110931	
154	12	12a04	XH				7907B722120428	AQT05P	VÕ HỒNG THẮNG	THẮNG	03/09/2004	1	11a05	7907B721110529	
155	12	12a04	XH				7907B722120429	AQT17P	PHẠM THỊ THANH THỦY	THỦY	08/04/2004	0	11a03	7907B721110328	
156	12	12a04	XH				7907B722120430	AL60OB	PHẠM HOÀNG THY THY	THY	20/09/2004	0	11a09	7907B721110936	
157	12	12a04	XH				7907B722120431	AQU136	TẶNG BỬU TÍNH	TÍNH	28/09/2004	1	11a08	7907B721110829	
158	12	12a04	XH				7907B722120432	AQY0EH	VÕ HỒNG BẢO TRANG	TRANG	19/06/2004	0	11a01	7907B721110133	
159	12	12a04	XH				7907B722120433	AQT050	PHÙNG NGỌC TRÂM	TRÂM	22/02/2004	0	11a03	7907B721110333	
160	12	12a04	XH				7907B722120434	AL00EP	NGUYỄN HOÀNG BẢO TRÂN	TRÂN	25/10/2004	0	11a02	7907B721110234	
161	12	12a04	XH				7907B722120435	AQT0Q0	PHAN THỊ NGỌC TRINH	TRINH	14/02/2004	0	11a08	7907B721110834	
162	12	12a04	XH				7907B722120436	AL40VM	LÊ THỊ THANH TRÚC	TRÚC	02/03/2004	0	11a08	7907B721110835	
163	12	12a04	XH				7907B722120437	AQT0PG	NGUYỄN THANH TÚ	TÚ	13/11/2004	1	11a02	7907B721110235	
164	12	12a04	XH				7907B722120438	AQU0UD	NGUYỄN TỰ ANH TUẤN	TUẤN	26/01/2004	1	11a01	7907B721110137	
165	12	12a04	XH				7907B722120439	AQT194	PHẠM TRẦN BẢO UYÊN	UYÊN	19/03/2004	0	11a07	7907B721110738	
166	12	12a04	XH				7907B722120440	AL502X	NGUYỄN THANH VŨ	VŨ	30/08/2004	1	11a06	7907B721110637	
167	12	12a04	XH				7907B722120441	AQT1AD	NGUYỄN BẢO YẾN	YẾN	28/02/2004	0	11a06	7907B721110640	

PHÂN TÍCH ĐỐI SÁNH SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:									BIÊN CHẾ LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022						
NGÀY CẬP NHẬT SỐ LIỆU:															
c01	c02	c03	c04	c05	c06	c07	c08	c09	c10	c11	c12	c13	GHI CHÚ:		
No	Khối	Lớp	RHS	THM	HN	LB	MHS	MDD	Họ Tên HS	Tên HS	N/Sinh	GT			
340	340	340	0	174 tn; 166 xh	2	0	340	340	340	340	340	340			
#DIV/0!												169			
168	12	12a05	TN				7907B722120501	AQT0EU	LÊ ĐỖ HOÀI AN	AN	07/09/2004	0	11a05	7907B721110501	
169	12	12a05	TN				7907B722120502	AQU13K	ĐOÀN HỒNG NHƯ BĂNG	BĂNG	16/04/2004	1	11a07	7907B721110706	
170	12	12a05	TN				7907B722120503	AL40UY	NGUYỄN HOÀNG BIỂN	BIỂN	27/12/2004	1	11a07	7907B721110707	
171	12	12a05	TN				7907B722120504	B7H003	NINH HẢI DUY	DUY	10/11/2004	1	11a06	7907B721110605	
172	12	12a05	TN				7907B722120505	AL612S	TRẦN KHÁNH DUY	DUY	22/03/2004	1	11a09	7907B721110906	
173	12	12a05	TN				7907B722120506	AL60GV	VÕ THỊ THU ĐÀO	ĐÀO	27/08/2004	0	11a01	7907B721110104	
174	12	12a05	TN				7907B722120507	AQT0OJ	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	HẠNH	05/10/2004	0	11a09	7907B721110908	
175	12	12a05	TN				7907B722120508	AQT0PU	NGÔ CÔNG HẬU	HẬU	04/06/2004	1	11a04	7907B721110407	
176	12	12a05	TN				7907B722120509	AQU0VD	ĐOÀN NGỌC HỮU	HỮU	24/08/2004	1	11a08	7907B721110806	
177	12	12a05	TN				7907B722120510	AQZ0O4	VÕ CHÍ KHÁNH	KHÁNH	05/09/2004	1	11a09	7907B721110915	
178	12	12a05	TN				7907B722120511	AQT0E6	NGUYỄN TUẤN KHOA	KHOA	24/04/2004	1	11a01	7907B721110109	
179	12	12a05	TN				7907B722120512	AQX0KM	NGUYỄN THỊ MAI LINH	LINH	23/04/2004	0	11a06	7907B721110613	
180	12	12a05	TN				7907B722120513	AL60NK	HỒ MINH LONG	LONG	28/12/2004	1	11a07	7907B721110719	
181	12	12a05	TN				7907B722120514	AL60L7	NGUYỄN ĐỨC BẢO LONG	LONG	26/07/2004	1	11a08	7907B721110812	
182	12	12a05	TN				7907B722120515	AQT177	TRƯƠNG TẤN LỘC	LỘC	10/12/2004	1	11a07	7907B721110720	
183	12	12a05	TN				7907B722120516	AQZ0O8	NGUYỄN ANH MINH	MINH	06/06/2004	1	11a07	7907B721110722	
184	12	12a05	TN				7907B722120517	AL40UF	VÕ MAI KIM NGÂN	NGÂN	07/08/2004	0	11a06	7907B721110619	
185	12	12a05	TN				7907B722120518	A7Z0W6	QUÁCH PHƯƠNG NGHI	NGHI	06/10/2004	0	11a07	7907B721110723	
186	12	12a05	TN				7907B722120519	AL40VT	ĐẶNG HOÀNG KHÔI NGUYỄN	NGUYỄN	20/01/2004	1	11a07	7907B721110727	
187	12	12a05	TN				7907B722120520	AQU0V1	NGUYỄN MINH NHÂN	NHÂN	02/08/2004	1	11a06	7907B721110620	
188	12	12a05	TN				7907B722120521	AL401J	LÊ MINH NHẬT	NHẬT	02/04/2004	1	11a05	7907B721110522	
189	12	12a05	TN				7907B722120522	AL60HF	TRẦN THỊ TÂM NHI	NHI	26/09/2004	0	11a03	7907B721110319	
190	12	12a05	TN				7907B722120523	AQT0OZ	NGUYỄN THÙY NHƯ	NHƯ	15/12/2004	0	11a07	7907B721110729	
191	12	12a05	TN				7907B722120524	AL40UU	LÊ TẤN PHÁT	PHÁT	30/07/2004	1	11a08	7907B721110821	
192	12	12a05	TN				7907B722120525	AQT17L	TRỊNH HOÀNG PHÚC	PHÚC	18/03/2004	1	11a01	7907B721110124	
193	12	12a05	TN				7907B722120526	AL60O2	NGUYỄN TẤN ROAN	ROAN	19/05/2004	1	11a01	7907B721110127	
194	12	12a05	TN				7907B722120527	AQT05H	NGUYỄN LÊ MINH TẤN	TẤN	11/04/2004	1	11a04	7907B721110428	
195	12	12a05	TN				7907B722120528	AQU0YY	TRẦN NGỌC THẠCH	THẠCH	17/01/2004	1	11a05	7907B721110526	
196	12	12a05	TN				7907B722120529	AQU0UA	HỒ THỊ THANH THƯ	THƯ	02/07/2004	0	11a06	7907B721110633	
197	12	12a05	TN				7907B722120530	AL60J1	NGUYỄN ANH THƯ	THƯ	08/08/2004	0	11a03	7907B721110329	
198	12	12a05	TN				7907B722120531	AL60HR	NGUYỄN THÙY ANH THƯ	THƯ	12/03/2004	0	11a03	7907B721110330	
199	12	12a05	TN				7907B722120532	AQU11T	TRẦN HÙNG TIẾN	TIẾN	16/11/2004	1	11a03	7907B721110331	
200	12	12a05	TN				7907B722120533	AL40UD	LÊ VIỆT TOÀN	TOÀN	02/12/2004	1	11a08	7907B721110830	
201	12	12a05	TN				7907B722120534	AQT058	LÝ HỒNG TRANG	TRANG	11/10/2004	0	11a08	7907B721110831	
202	12	12a05	TN				7907B722120535	AQU0Y0	DƯƠNG BẢO TRẦN	TRẦN	14/03/2004	0	11a09	7907B721110938	
203	12	12a05	TN				7907B722120536	AQU11D	PHAN NGỌC TRẦN	TRẦN	31/03/2004	0	11a01	7907B721110134	
204	12	12a05	TN				7907B722120537	AL60J9	NGUYỄN PHẠM HOÀNG TUẤN	TUẤN	14/08/2004	1	11a02	7907B721110236	
205	12	12a05	TN				7907B722120538	AQT0ER	THÁI TRI TÙNG	TÙNG	12/04/2004	1	11a03	7907B721110336	
206	12	12a05	TN				7907B722120539	AQT063	NGUYỄN THỊ HỒNG TUYẾT	TUYẾT	16/08/2004	0	11a05	7907B721110535	
207	12	12a05	TN				7907B722120540	AQT051	HÀ THẾ VÂN	VÂN	21/09/2004	0	11a03	7907B721110338	
208	12	12a05	TN				7907B722120541	AQT04J	NGUYỄN HỒNG PHƯƠNG VI	VI	09/01/2004	0	11a05	7907B721110536	
209	12	12a05	TN				7907B722120542	AQU0VP	LÊ HOÀNG VIỆT	VIỆT	02/08/2004	1	11a01	7907B721110139	
210	12	12a05	TN				7907B722120543	AQU12J	LÊ NGỌC TƯỜNG VY	VY	08/09/2004	0	11a07	7907B721110739	

PHÂN TÍCH ĐỐI SÁNH SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:									BIÊN CHẾ LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022						
NGÀY CẬP NHẬT SỐ LIỆU:															
c01	c02	c03	c04	c05	c06	c07	c08	c09	c10	c11	c12	c13	GHI CHÚ:		
No	Khôi	Lớp	RHS	THM	HN	LB	MHS	MDD	Họ Tên HS	Tên HS	N/Sinh	GT			
340	340	340	0	174 tn; 166 xh	2	0	340	340	340	340	340	340			
#DIV/0!												169			
211	12	12a06	TN				7907B722120601	AQZ0LL	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	ANH	13/07/2004	0	11a07	7907B721110703	
212	12	12a06	TN				7907B722120602	AQZ0MO	LÊ THỊ NGỌC ÁNH	ÁNH	20/06/2004	0	11a07	7907B721110705	
213	12	12a06	TN				7907B722120603	AL6014	BÙI NGUYỄN VIỆT CƯỜNG	CƯỜNG	14/10/2004	1	11a09	7907B721110902	
214	12	12a06	TN				7907B722120604	AQT0OF	NGUYỄN NGỌC KIỀU DIỄM	DIỄM	23/02/2004	0	11a09	7907B721110904	
215	12	12a06	TN				7907B722120605	AL60M1	NGUYỄN MỸ DUNG	DUNG	15/02/2004	0	11a03	7907B721110304	
216	12	12a06	TN				7907B722120606	AQT16M	NGUYỄN QUỐC DUY	DUY	31/03/2004	1	11a04	7907B721110404	
217	12	12a06	TN				7907B722120607	AQU0YD	VĂN TƯỜNG DUY	DUY	13/06/2004	1	11a08	7907B721110803	
218	12	12a06	TN				7907B722120608	AQT0F8	TRẦN TIẾN ĐẠT	ĐẠT	07/01/2004	1	11a07	7907B721110710	
219	12	12a06	TN				7907B722120609	AQU0VB	NGUYỄN THÀNH ĐÔNG	ĐÔNG	14/03/2004	1	11a01	7907B721110105	
220	12	12a06	TN				7907B722120610	AQT171	NGUYỄN MINH HẢI	HẢI	17/07/2004	1	11a03	7907B721110306	
221	12	12a06	TN				7907B722120611	AL40V1	NGUYỄN TRUNG HIẾU	HIẾU	11/10/2004	1	11a01	7907B721110107	
222	12	12a06	TN				7907B722120612	AL40WU	NGUYỄN VĂN HUỖNH HIẾU	HIẾU	01/03/2004	1	11a06	7907B721110609	
223	12	12a06	TN				7907B722120613	AL40N7	HUỖNH THANH HOA	HOA	25/03/2004	0	11a08	7907B721110805	
224	12	12a06	TN				7907B722120614	AQU0Z3	TRẦN MINH HUY	HUY	20/01/2004	1	11a06	7907B721110611	
225	12	12a06	TN				7907B722120615	AQT04X	LÂM NHẬT KHANG	KHANG	11/03/2004	1	11a04	7907B721110408	
226	12	12a06	TN				7907B722120616	AQT0QG	LÊ HỒNG KHÁNH	KHÁNH	25/05/2004	1	11a04	7907B721110410	
227	12	12a06	TN				7907B722120617	AL601C	PHAN ĐÌNH KHÔI	KHÔI	15/03/2004	1	11a06	7907B721110612	
228	12	12a06	TN				7907B722120618	AQU109	NGUYỄN TRƯỞNG THANH NGÂN	NGÂN	25/09/2004	0	11a05	7907B721110517	
229	12	12a06	TN				7907B722120619	AQT0F4	NGUYỄN HOÀNG NGHĨA	NGHĨA	01/07/2004	1	11a07	7907B721110724	
230	12	12a06	TN				7907B722120620	AQT160	ĐÀO ĐỢC NGỌC	NGỌC	15/06/2004	1	11a04	7907B721110417	
231	12	12a06	TN				7907B722120621	AL40U8	TRƯƠNG MẠN NGỌC	NGỌC	22/03/2004	0	11a05	7907B721110520	
232	12	12a06	TN				7907B722120622	AL40V7	NGUYỄN THANH NHẢ	NHẢ	21/08/2004	0	11a01	7907B721110115	
233	12	12a06	TN				7907B722120623	AQU0XO	HÀ DIỆP HUỖNH NHƯ	NHƯ	17/01/2004	0	11a04	7907B721110422	
234	12	12a06	TN				7907B722120624	AQU12P	NGUYỄN VĂN PHÁT	PHÁT	31/03/2004	1	11a02	7907B721110220	
235	12	12a06	TN				7907B722120625	AL60NX	NGUYỄN HỒ PHI	PHI	11/05/2004	1	11a02	7907B721110221	
236	12	12a06	TN				7907B722120626	AQT18M	LƯƠNG BẢO PHÚC	PHÚC	21/10/2004	1	11a06	7907B721110624	
237	12	12a06	TN				7907B722120627	AQT0FH	NGUYỄN TIẾN PHÚC	PHÚC	17/12/2004	1	11a07	7907B721110730	
238	12	12a06	TN				7907B722120628	AQT18O	PHẠM HOÀNG PHƯƠNG	PHƯƠNG	27/01/2004	1	11a01	7907B721110125	
239	12	12a06	TN				7907B722120629	AL60K2	PHẠM NHẬT QUANG	QUANG	20/12/2004	1	11a02	7907B721110223	
240	12	12a06	TN				7907B722120630	AL60KG	NGUYỄN THỊ MỘNG THƠ	THƠ	16/10/2004	0	11a06	7907B721110632	
241	12	12a06	TN				7907B722120631	AL60HQ	NGUYỄN THANH THUẬN	THUẬN	03/02/2004	0	11a01	7907B721110130	
242	12	12a06	TN				7907B722120632	AKY0WC	PHẠM MINH THƯ	THƯ	05/07/2004	0	11a08	7907B721110828	
243	12	12a06	TN				7907B722120633	AQU122	DƯƠNG THANH TÍNH	TÍNH	04/04/2004	1	11a02	7907B721110231	
244	12	12a06	TN				7907B722120634	AKZ1LT	HỒ THANH TRÚC	TRÚC	02/01/2004	0	11a06	7907B721110635	
245	12	12a06	TN				7907B722120635	AQU0Z8	TRẦN THỊ NGỌC TRÚC	TRÚC	01/07/2004	0	11a03	7907B721110334	
246	12	12a06	TN				7907B722120636	AL60J7	MAI XUÂN TRUNG	TRUNG	09/06/2004	1	11a04	7907B721110434	
247	12	12a06	TN				7907B722120637	AL60HU	NGUYỄN NGỌC THANH TRƯỜNG	TRƯỜNG	24/07/2004	1	11a01	7907B721110135	
248	12	12a06	TN				7907B722120638	AQU13J	PHẠM THANH TÙNG	TÙNG	24/08/2004	1	11a04	7907B721110435	
249	12	12a06	TN				7907B722120639	AL40K9	TRẦN THỊ TƯƠI	TƯƠI	29/09/2004	0	11a03	7907B721110337	
250	12	12a06	TN				7907B722120640	AL60HW	TRẦN MỸ VÂN	VÂN	22/10/2004	0	11a08	7907B721110839	
251	12	12a06	TN				7907B722120641	AQU0TW	TẠ PHÚC VĨ	VĨ	17/03/2004	1	11a04	7907B721110437	
252	12	12a06	TN				7907B722120642	AQT0FM	TRẦN KHÁNH VY	VY	08/06/2004	0	11a04	7907B721110440	
253	12	12a06	TN				7907B722120643	AQU13B	ĐỖ THỊ KIM YẾN	YẾN	16/05/2004	0	11a05	7907B721110540	

PHÂN TÍCH ĐỐI SÁNH SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:									BIÊN CHẾ LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022						
NGÀY CẬP NHẬT SỐ LIỆU:															
c01	c02	c03	c04	c05	c06	c07	c08	c09	c10	c11	c12	c13	GHI CHÚ:		
No	Khối	Lớp	RHS	THM	HN	LB	MHS	MDD	Họ Tên HS	Tên HS	N/Sinh	GT			
340	340	340	0	174 tn; 166 xh	2	0	340	340	340	340	340	340			
#DIV/0!												169			
254	12	12a07	TN				7907B722120701	AL60LZ	PHẠM HOÀNG LOAN ANH	ANH	04/04/2004	0	11a07	7907B721110704	
255	12	12a07	TN				7907B722120702	AL40GO	NGUYỄN TRẦN THANH DANH	DANH	03/02/2004	1	11a06	7907B721110602	
256	12	12a07	TN				7907B722120703	AL60M7	LÊ HÀ NHẬT HÀO	HÀO	19/05/2004	1	11a06	7907B721110607	
257	12	12a07	TN				7907B722120704	AQX0HX	PHẠM THANH HÀO	HÀO	11/08/2004	1	11a05	7907B721110508	
258	12	12a07	TN				7907B722120705	AQT05C	VÕ ANH HÀO	HÀO	26/11/2004	1	11a09	7907B721110909	
259	12	12a07	TN				7907B722120706	AL40UJ	NGUYỄN NGỌC GIA HÂN	HÂN	12/04/2004	0	11a09	7907B721110910	
260	12	12a07	TN				7907B722120707	AQT172	TRẦN HỒNG HẠNH	HẠNH	23/05/2004	0	11a08	7907B721110804	
261	12	12a07	TN				7907B722120708	AQT0Q3	ĐÌNH KIM HIẾU	HIẾU	31/10/2004	1	11a05	7907B721110510	
262	12	12a07	TN				7907B722120709	AL601A	NGUYỄN THẾ HUẤN	HUẤN	06/08/2004	1	11a05	7907B721110512	
263	12	12a07	TN				7907B722120710	AQT0EX	NGUYỄN GIA HUY	HUY	05/07/2004	1	11a05	7907B721110514	
264	12	12a07	TN				7907B722120711	AQT189	TRẦN ĐÌNH NHẬT HUY	HUY	17/08/2004	1	11a09	7907B721110911	
265	12	12a07	TN				7907B722120712	AL60NE	HUỲNH TIẾN HƯNG	HƯNG	08/12/2004	1	11a05	7907B721110515	
266	12	12a07	TN				7907B722120713	AKZ1HA	LÊ QUỐC HƯNG	HƯNG	07/05/2004	1	11a03	7907B721110308	
267	12	12a07	TN				7907B722120714	AQT0Q4	PHAN TUẤN KHANG	KHANG	17/10/2004	1	11a09	7907B721110913	
268	12	12a07	TN				7907B722120715	AQU10G	VÕ TRÍ KHANH	KHANH	20/04/2004	1	11a09	7907B721110914	
269	12	12a07	TN				7907B722120716	C7H002	PHẠM VŨ THÙY LINH	LINH	16/10/2004	0	11a08	7907B721110810	
270	12	12a07	TN				7907B722120717	AL40WB	TRẦN KHÁNH MAI	MAI	13/12/2004	0	11a06	7907B721110616	
271	12	12a07	TN				7907B722120718	AQU0W8	TRẦN THANH NGÂN	NGÂN	09/11/2004	0	11a04	7907B721110416	
272	12	12a07	TN				7907B722120719	AL40WP	LÊ HỮU NGHĨA	NGHĨA	12/06/2004	1	11a03	7907B721110316	
273	12	12a07	TN				7907B722120720	AQT0EH	NGUYỄN VÕ THẢO NGỌC	NGỌC	15/06/2004	0	11a08	7907B721110819	
274	12	12a07	TN				7907B722120721	AL60P8	HOÀNG QUÝ NHÂN	NHÂN	30/03/2004	1	11a05	7907B721110521	
275	12	12a07	TN				7907B722120722	AQT17H	LÊ HUỲNH THIỆN NHÂN	NHÂN	09/05/2004	1	11a01	7907B721110116	
276	12	12a07	TN				7907B722120723	AL613G	NGUYỄN KỲ ANH NHẬT	NHẬT	25/11/2004	1	11a04	7907B721110419	
277	12	12a07	TN				7907B722120724	AQU0V4	DƯƠNG MINH NHỰT	NHỰT	25/05/2004	1	11a01	7907B721110122	
278	12	12a07	TN				7907B722120725	AQT17I	LƯU NGUYỄN THẢO NHƯ	NHƯ	16/04/2004	0	11a01	7907B721110120	
279	12	12a07	TN				7907B722120726	AL60JZ	NGUYỄN ĐĂNG PHƯƠNG NHƯ	NHƯ	18/12/2004	0	11a06	7907B721110622	
280	12	12a07	TN				7907B722120727	AQT05Z	TRẦN HUỆ TÂM NHƯ	NHƯ	11/04/2004	0	11a05	7907B721110525	
281	12	12a07	TN				7907B722120728	AQU0VT	CAO PHÚC	PHÚC	02/10/2004	1	11a06	7907B721110623	
282	12	12a07	TN				7907B722120729	AQT0G0	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	PHÚC	24/05/2004	1	11a04	7907B721110426	
283	12	12a07	TN				7907B722120730	AL501Q	NGUYỄN TIẾN QUÂN	QUÂN	08/07/2004	1	11a01	7907B721110126	
284	12	12a07	TN				7907B722120731	AL40JW	PHẠM HỮU TÀI	TÀI	02/09/2004	1	11a08	7907B721110825	
285	12	12a07	TN				7907B722120732	AQU145	TẠ THỊ THANH	THANH	28/05/2004	0	11a04	7907B721110430	
286	12	12a07	TN				7907B722120733	AL40HL	PHAN VŨ THÀNH	THÀNH	20/12/2004	1	11a07	7907B721110732	
287	12	12a07	TN				7907B722120734	AQU0ZJ	PHẠM HỒNG THẨM	THẨM	02/11/2004	0	11a06	7907B721110629	
288	12	12a07	TN				7907B722120735	AL60KH	NGUYỄN NGỌC ANH THƯ	THƯ	01/04/2004	0	11a04	7907B721110432	
289	12	12a07	TN				7907B722120736	AQU138	PHẠM THỊ BẢO TRÂM	TRÂM	11/04/2004	0	11a05	7907B721110531	
290	12	12a07	TN				7907B722120737	AL60KK	ĐẶNG DUY TRƯỜNG	TRƯỜNG	07/03/2004	1	11a08	7907B721110836	
291	12	12a07	TN				7907B722120738	AL40MR	NGUYỄN PHẠM MỘNG TUYỀN	TUYỀN	27/10/2004	0	11a07	7907B721110736	
292	12	12a07	TN				7907B722120739	AQT17S	TRẦN THỊ NGỌC TUYỀN	TUYỀN	14/11/2004	0	11a07	7907B721110737	
293	12	12a07	TN				7907B722120740	AL40MT	LÊ HÀ PHƯƠNG UYÊN	UYÊN	31/03/2004	0	11a08	7907B721110838	
294	12	12a07	TN				7907B722120741	AQU0UE	NGUYỄN NGỌC VIỆT	VIỆT	15/08/2004	1	11a03	7907B721110339	
295	12	12a07	TN				7907B722120742	B7H006	NGUYỄN PHẠM TRÚC VY	VY	02/12/2004	0	11a05	7907B721110539	
296	12	12a07	TN				7907B722120743	AL60PV	TRẦN NHƯ Ý	Ý	10/10/2003	0	11a09	7907B721110941	

PHÂN TÍCH ĐỐI SÁNH SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ:									BIÊN CHẾ LỚP ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022						
NGÀY CẬP NHẬT SỐ LIỆU:															
c01	c02	c03	c04	c05	c06	c07	c08	c09	c10	c11	c12	c13	GHI CHÚ:		
No	Khối	Lớp	RHS	THM	HN	LB	MHS	MDD	Họ Tên HS	Tên HS	N/Sinh	GT			
340	340	340	0	174 tn; 166 xh	2	0	340	340	340	340	340	340			
#DIV/0!												169			
297	12	12a08		TN			7907B722120801	AL60GQ	HUỖNH QUỐC ANH	ANH	15/08/2004	1	11a02	7907B721110201	
298	12	12a08		TN			7907B722120802	AQU0UN	NGUYỄN QUỐC ANH	ANH	28/02/2004	1	11a08	7907B721110801	
299	12	12a08		TN			7907B722120803	AQU0UP	NGUYỄN KHANG BÌNH	BÌNH	16/07/2004	1	11a05	7907B721110504	
300	12	12a08		TN			7907B722120804	AL40W1	TRẦN VIỆT CHINH	CHINH	13/08/2004	1	11a09	7907B721110901	
301	12	12a08		TN			7907B722120805	AL40GP	BÙI NGUYỄN MINH DUY	DUY	27/12/2004	1	11a06	7907B721110604	
302	12	12a08		TN			7907B722120806	AQT0EC	HUỖNH NGỌC HÂN	HÂN	13/11/2004	0	11a04	7907B721110406	
303	12	12a08		TN			7907B722120807	AL40LW	NGUYỄN HUỖNH TRUNG HIỂU	HIỂU	04/12/2004	1	11a05	7907B721110511	
304	12	12a08		TN			7907B722120808	AL008U	TẶNG GIA HUY	HUY	30/06/2004	1	11a06	7907B721110610	
305	12	12a08		TN			7907B722120809	AL60L2	DƯƠNG DUY KHANG	KHANG	13/06/2004	1	11a08	7907B721110807	
306	12	12a08		TN			7907B722120810	AL4017	NGUYỄN DUY KHANG	KHANG	01/12/2004	1	11a02	7907B721110210	
307	12	12a08		TN			7907B722120811	AQT18B	NGUYỄN VĂN KHANG	KHANG	05/03/2004	1	11a04	7907B721110409	
308	12	12a08		TN			7907B722120812	AQT175	NGUYỄN VƯƠNG VĨNH KỲ	KỲ	11/07/2004	1	11a04	7907B721110412	
309	12	12a08		TN			7907B722120813	AQT0F2	NGUYỄN HOÀNG LỘC	LỘC	05/10/2004	1	11a08	7907B721110813	
310	12	12a08		TN			7907B722120814	AL60NL	NGUYỄN QUANG LÝ	LÝ	07/05/2004	1	11a03	7907B721110313	
311	12	12a08		TN			7907B722120815	AQT0FX	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG MAI	MAI	08/12/2004	0	11a01	7907B721110112	
312	12	12a08		TN			7907B722120816	AL401F	HỒ NGÔ DUY MÃN	MÃN	08/07/2004	1	11a06	7907B721110618	
313	12	12a08		TN			7907B722120817	AQT179	LƯƠNG BÌNH MINH	MINH	21/09/2004	1	11a08	7907B721110814	
314	12	12a08		TN			7907B722120818	AL401G	LÊ QUỐC NAM	NAM	26/11/2004	1	11a05	7907B721110516	
315	12	12a08		TN			7907B722120819	AL40HC	DƯƠNG KIM NGỌC	NGỌC	26/07/2004	0	11a05	7907B721110519	
316	12	12a08		TN			7907B722120820	AQT05N	NGUYỄN HOÀNG NHẬT	NHẬT	20/02/2004	1	11a01	7907B721110117	
317	12	12a08		TN			7907B722120821	AQU130	CHU UYÊN NHI	NHI	07/08/2004	0	11a04	7907B721110421	
318	12	12a08		TN			7907B722120822	AQU12Y	NGUYỄN NGỌC NHI	NHI	10/03/2004	0	11a09	7907B721110922	
319	12	12a08		TN			7907B722120823	AQU0VJ	VÕ UYÊN NHI	NHI	16/12/2004	0	11a07	7907B721110728	
320	12	12a08		TN			7907B722120824	AQU0V3	HÀ VÕ HUỖNH NHƯ	NHƯ	16/03/2004	0	11a06	7907B721110621	
321	12	12a08		TN			7907B722120825	C7H003	NGUYỄN THỊ OANH	OANH	08/02/2004	0	11a09	7907B721110923	
322	12	12a08		TN			7907B722120826	AQT0P2	TRẦN VĂN TRỌNG PHÚ	PHÚ	03/10/2004	1	11a04	7907B721110425	
323	12	12a08		TN			7907B722120827	AL60LD	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	PHÚC	07/12/2004	1	11a06	7907B721110625	
324	12	12a08		TN			7907B722120828	AL40UA	HỒ NGUYỄN TRÚC PHƯƠNG	PHƯƠNG	10/02/2004	0	11a08	7907B721110823	
325	12	12a08		TN			7907B722120829	AL401Q	NGUYỄN LÂM UYÊN PHƯƠNG	PHƯƠNG	01/12/2004	0	11a04	7907B721110427	
326	12	12a08		TN			7907B722120830	AL40UX	NGUYỄN ĐẶNG NHƯ QUỲNH	QUỲNH	07/10/2004	0	11a06	7907B721110626	
327	12	12a08		TN			7907B722120831	AQU0XU	ĐÌNH NGUYỄN PHÚC SANG	SANG	05/04/2004	1	11a09	7907B721110926	
328	12	12a08		TN			7907B722120832	AQU0TP	NGUYỄN PHÚ TÀI	TÀI	15/04/2004	1	11a09	7907B721110928	
329	12	12a08		TN			7907B722120833	AL60O4	PHẠM QUỐC TÀI	TÀI	22/02/2004	1	11a03	7907B721110325	
330	12	12a08		TN			7907B722120834	AQT0QP	LÊ THỊ THANH	THANH	26/04/2004	0	11a09	7907B721110929	
331	12	12a08		TN			7907B722120835	AL507D	PHẠM THỊ THU THẢO	THẢO	28/02/2004	0	11a08	7907B721110827	
332	12	12a08		TN			7907B722120836	AQU0VN	TRIỆU HUỖNH ÁI THI	THI	09/12/2004	0	11a02	7907B721110228	
333	12	12a08		TN			7907B722120837	AL401V	TRẦN QUANG THIÊN	THIÊN	05/08/2004	1	11a09	7907B721110934	
334	12	12a08		TN			7907B722120838	AL40UC	GIANG THỊ MINH THƯ	THƯ	23/08/2004	0	11a09	7907B721110935	
335	12	12a08		TN			7907B722120839	AL60LR	NGUYỄN MỘNG ANH THƯ	THƯ	01/01/2004	0	11a07	7907B721110735	
336	12	12a08		TN			7907B722120840	AQT05S	NGUYỄN NGỌC ANH THƯ	THƯ	09/10/2004	0	11a06	7907B721110634	
337	12	12a08		TN			7907B722120841	AQT0EP	TRẦN HỮU MINH TRÍ	TRÍ	03/10/2004	1	11a04	7907B721110433	
338	12	12a08		TN			7907B722120842	AKY00S	PHẠM THANH TÙNG	TÙNG	28/08/2004	1	11a08	7907B721110837	
339	12	12a08		TN			7907B722120843	AL60JA	LÂM GIA TUỆ	TUỆ	15/03/2004	0	11a06	7907B721110636	
340	12	12a08		TN			7907B722120844	AQU0V7	NGUYỄN KHÁNH VY	VY	10/04/2004	0	11a05	7907B721110538	